TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 205/2022/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 15 tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2022/TLST- HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Mai Thị B, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn N, xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh N, Sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn N, xã Điện T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110 Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ vào biên bản hòa ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị B và ông Nguyễn Thanh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị B và ông Nguyễn Thanh N thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Có 2 con chung

Giao 02 con Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 27/10/2013 và Nguyễn Văn A, sinh ngày 01/8/2017 cho ông Nguyễn Thanh N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và đủ khả năng lao động. Bà Mai Thị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Văn A mỗi tháng 1.500.000 đồng, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi con Nguyễn Văn A đủ 18 tuổi. Bà Mai Thị B có quyền nghĩa thăm nom con chung theo quy định Luật hôn nhân gia đình năm 2015.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong án, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Bà Mai Thị B tự nguyện chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001255 ngày 23/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Mai Thị B đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CCTHADS thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Điện Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thúy Vân